

Bản án số: 388/2023/HS-PT

Ngày: 18 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Trần Nam Phương;

Ông Trần Nam Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 179/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn D; do có kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty TNHH Vận tải đông lạnh Hương Sen đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 22-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo: Trần Văn D, sinh năm 1994 tại tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi đăng ký thường trú: Thôn Vạn Cát, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; nơi sinh sống hiện nay: Số 151 đường Thạnh Xuân 21, phường Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; con ông Trần Văn Cảnh, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Hoa, sinh năm 1967; gia đình có 02 chi em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại 151 đường Thạnh Xuân 21, phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị đơn dân sự có kháng cáo: Công ty TNHH vận tải đông lạnh H.

Địa chỉ trụ sở: Số 12, Tổ 31, ngách 99/139 Đức Giang, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Tuấn A – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1994; địa chỉ: Tiền Phương 2, Văn Phương, Quang Nho, Ninh Bình (có mặt).

Theo giấy ủy quyền ngày 08 tháng 9 năm 2023.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Thế Sơn – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; nơi làm việc: Công ty Luật TNHH Lan Bùi và Cộng sự; địa chỉ: P.2607, Tòa R5A, Khu đô thị Royal City, 72A, Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác:

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Bùi Như Ch, sinh năm 1978 (chồng bị hại)

Địa chỉ: Ấp Tập Phước, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai

2. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969 (cha bị hại).

3. Bà Bùi Thị Gửi, sinh năm 1969 (mẹ bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn Đức Hải, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

4. Cháu Nguyễn Kim Ng, sinh năm 2013 (con bị hại).

Người đại diện cho cháu Ng: Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1984 (cha ruột – chồng đã ly hôn của chị Thủy).

Địa chỉ: Thôn Minh Thành, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

5. Cháu Bùi Kim Ngọc, sinh năm 2019 (con bị hại).

Địa chỉ: Ấp Tập Phước, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện cho cháu Ngọc: Ông Bùi Như Ch, sinh năm 1978 (cha ruột).

Địa chỉ: Ấp Tập Phước, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1980. (Theo giấy ủy quyền ngày 03/10/2022 và ngày 09/01/2023).

Địa chỉ: Số 1014 Trường Sa, Phường A, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Trần Văn D có giấy phép lái xe xe ô tô theo quy định. Ngày 30/4/2022, D điều khiển xe ô tô tải biển số 29H- 270.08 lưu thông trên đường liên xã Long Phước – Bàu Cạn hướng xã Bàu Cạn ra Quốc lộ 51. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn giao nhau giữa đường liên xã Long Phước – Bàu Cạn với Quốc lộ 51 (đoạn km 30+300 QL 51, thuộc ấp Phước Hòa, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai), D chuyển hướng rẽ phải ra Quốc lộ 51 về hướng Biên Hòa thì va chạm với xe mô tô biển số 88F1-196.72 do Nguyễn Thị Thùy, điều khiển chở cháu Bùi Thị Kim Ng, sinh năm 2019 lưu thông cùng chiều bên phải gây tai nạn. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Th bị thương, được đưa đi cấp cứu và tử vong tại bệnh viện L.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định:

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường đôi, đoạn đường thẳng, đường chia 02 chiều xe chạy bằng dải phân cách cứng và lõi mở không có dải phân cách, Chiều rộng mặt đường hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa có chiều rộng là 15m00, chia thành 04 làn đường được đánh dấu số thứ tự tự nhiên là 1, 2, 3, 4. Có 03 làn đường xe ô tô mỗi làn rộng 03m50 và một làn xe mô tô rộng 04m50; đoạn đường trên có biển báo số 102, 302b, 208, vạch mũi tên 93; hệ thống đèn tín hiệu giao thông giao nhau 01 đường nhánh “ đường đi xã Bàu Cạn” có chiều rộng 06m00.

Ghi nhận về đánh số thứ tự tự nhiên vị trí dấu vết phương tiện: Vết cày dài 04m70 ký hiệu là 01; xe mô tô biển số 88F1-196.72 ký hiệu là 02; xe ô tô biển số 29H-270.08 ký hiệu là 03.

Điểm mốc hiện trường là điểm trên góc trụ điện số 35, mặt tiếp diện của điểm song song và vuông góc với mặt đường.

Lấy mép lề đường bên phải hướng lưu thông Vũng Tàu đi Biên Hòa làm lề chuẩn để đo, vẽ và mô tả hiện trường.

- Vết cày dài 04m70: đầu vết cày nằm trên làn đường số 03; đầu vết cày đo vào lề phải là 05m90; cuối vết cày là điểm tiếp xúc giữa Inox bảo vệ hệ thống bên phải xe mô tô biển số 88F1-196.72 với mặt đường.

- Xe mô tô biển số 88F1-196.72: Sau tai nạn xe nằm ngã bên phải, đầu xe quay về hướng tim đường chệch về hướng Biên Hòa, đuôi xe quay về

hướng lề phải chéch về hướng Vũng Tàu. Trục bánh xe trước đo vào lề phải là 07m10, trục bánh xe sau đo vào lề phải là 06m60; trục bánh xe sau đó đến tâm trục bánh thứ hai phía ngoài bên phải xe ô tô biển số 29H-270.08 là 01m40.

- Xe ô tô biển số 29H-270.08: Sau tai nạn xe dừng trên đường, đầu xe quay về hướng tim đường chéch về hướng Biên Hòa, đuôi xe quay về hướng lề phải chéch về hướng Vũng Tàu; tâm trục bánh trước bên phải đo vào lề phải là 08m80; tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải đo vào lề phải là 05m60; tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải đo tâm trục giao lộ ngã ba đường nhánh là 09m60.

- Từ điểm mốc hiện trường đo tới hình chiếu tâm trục bánh sau cùng phía ngoài bên phải xe ô tô biển số 29H-270.08 là 07m70.

Kết quả khám nghiệm phương tiện phù hợp với hiện trường và các dấu vết để lại trên phương tiện. (Bút lục số 21-22)

Tại bản kết luận giám định số 350/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết trượt xước mặt ngoài bánh ngoài bên phải xe ô tô biển số 29H-270,08 có chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt gãy đầu tay lái bên trái xe mô tô biển số 88F1-196.72 có chiều từ sau về trước. Va chạm khi xe mô tô biển số 88F1-196.72 chưa ngã phải.

Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài các chi tiết bên phải và gầm xe ô tô biển số 29H-270.08 (thanh kim loại phía dưới khung bảo vệ gầm xe, trục 2) có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với vết trượt xước, rách, biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 88F1-196.72 (ốp thân xe, khung kim loại bảo vệ thân xe, yên xe) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Va chạm khi xe mô tô biển số 88F1-196.72 đã ngã phải.

Phía trước bên phải xe ô tô biển số 29H-270.08 và phía trước bên trái xe mô tô biển số 88F1-196.72 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

Khi va chạm xe ô tô biển số 29H-270.08 chuyển động từ đường liên xã Long Phước – Bàu Cạn ra Quốc lộ 51 rẽ phải về hướng Biên Hòa, xe mô tô biển số 88F1 - 196.72 chuyển động cùng chiều bên phải.

Ngoài các dấu vết nêu trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29H-270.08 và xe mô tô biển số 88F1-196.72 với vật khác.(Bút lục số 42).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 226/TT/2022 ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị Th:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Đa vị trí tổn thương: Bụng, lưng, mông và tay chân.
- + Đa hình thái tổn thương: Rách da cơ, xây xát da, bầm tụ máu, gãy vỡ xương, vỡ tử cung, vỡ bàng quang, trực tràng.

2. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương

- + Chấn thương lưng, bụng gây vỡ tử cung và hai phần phụ, vỡ trực tràng, vỡ bàng quang, gãy cột sống thắt lưng.
- + Chấn thương vùng chậu gây gãy vỡ phức tạp xương chậu nhiều vị trí có nhiều mảnh xương rời, gãy xương mu.

3. Kết luận khác:

- + Nồng độ cồn trong máu 0.06mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số bình thường <50,23mg/100ml).

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 ô tô tải biển số 29H- 270.08, 01 xe mô tô biển số 88F1-196.72, 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn D.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: 01 ô tô tải biển số 29H- 270.08, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty TNHH vận tải đông lạnh Hương Sen, xe mô tô biển số 88F1-196.72 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho ông Bùi Như Chúc đại diện hợp pháp bị hại Nguyễn Thị Thùy, 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn D được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn D và bà Nguyễn Thị Thu Hà đại diện chủ phương tiện gây tai nạn cùng gia đình bị hại đã bồi thường trước số tiền 150.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp bị hại. Phía bị hại yêu cầu tổng số tiền bồi thường là 1.628.920.000 đồng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 22-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Xử phạt bị cáo Trần Văn D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hoàn trả cho bị cáo Trần Văn D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Trần Văn D (đã hoàn trả xong theo Biên bản giao nhận chứng ngày 22/3/2023).

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 3 Điều 584, khoản 2 Điều 591 của Bộ luật Dân sự và hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc Công ty TNHH vận tải đông lạnh H bồi thường chi phí mai táng và bù đắp tổn thất về tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Ông Nguyễn Văn Q, bà Bùi Thị G, ông Bùi Như Ch, cháu Nguyễn Kim Ng do ông Nguyễn Thế T đại diện, cháu Bùi Kim Ng do ông Bùi Như Ch đại diện tổng số tiền là: 262.200.000 đồng (Hai trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) bồi thường trước do ông Bùi Như Chúc đã nhận. Công ty TNHH vận tải đông lạnh H còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 112.200.000 đồng (một trăm mười hai triệu hai trăm ngàn đồng) và có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con bị hại gồm cháu Nguyễn Kim Ng và cháu Bùi Kim Ng: Mỗi cháu 2.500.000 đồng/1 tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Nghĩa vụ cấp dưỡng được chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH vận tải đông lạnh H chậm thi hành số tiền còn phải bồi thường nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Kháng cáo:

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, bị đơn dân sự Công ty TNHH vận tải đông lạnh H kháng cáo bản án về toàn bộ trách nhiệm dân sự liên quan đến Công ty,

Công ty không đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại và cấp dưỡng cho hai con bị hại vì đây là trách nhiệm của tài xế Trần Văn D.

4. Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn dân sự:

Giữa Công ty và bị cáo có hợp đồng lao động, nội dung hợp đồng thỏa thuận trong quá trình giao xe thì tài xế phải chịu mọi trách nhiệm trong quá trình vận hành xe; do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc Doanh nghiệp phải có trách nhiệm bồi thường là không đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự, sửa bản án của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự cho đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

5. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án và đề nghị:

Về tội danh và hình phạt đối với bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo và những người tham gia tổ tụng không có kháng cáo, không có kháng nghị về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Xét kháng cáo của bị đơn dân sự: Giữa Công ty và bị cáo có hợp đồng lao động, nội dung hợp đồng chỉ xác định nghĩa vụ của tài xế thực hiện theo sự điều động của Công ty trong việc nhận, trả hàng nên xác định Công ty là người chiếm hữu và chi phối đối với phương tiện là nguồn nguy hiểm cao độ. Do đó, Công ty phải là chủ thể có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra trong quá trình nhận, giao hàng hóa cho Công ty; Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn dân sự phải có trách nhiệm bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kháng cáo của bị đơn dân sự là không có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Long Thành về trách nhiệm bồi thường dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng:

Kháng cáo của bị cáo bị đơn dân sự được thực hiện trong thời hạn nên

được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh và hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tuyên mức hình phạt 01 năm 02 tháng tù đối với bị cáo Trần Văn D là có căn cứ đúng pháp luật. Về tội danh và hình phạt của bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật để thi hành.

2.2. Xét kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty TNHH vận tải đông lạnh Hương Sen về toàn bộ trách nhiệm bồi thường dân sự theo quyết định của Bản án sơ thẩm:

- Về xác định chủ thể có nghĩa vụ phải bồi thường:

Bị cáo Trần Văn D làm việc cho Công ty TNHH vận tải đông lạnh H vào tháng 4/2021; giữa Công ty và bị cáo D có ký hợp đồng lao động số: 0104/2021/HĐLĐ ngày 01/4/2021; nội dung hợp đồng lao động thể hiện:

(Điều 1) Hợp đồng xác định thời hạn từ ngày 01/04/2021 đến ngày 31/12/2021; công việc là nhân viên lái xe;

(Điều II) Công việc phải làm: Lái xe tải biển số 29H-27008; tuân thủ các quy định của Công ty; được hưởng lương hàng tháng vào ngày 30, 31 hàng tháng.

Như vậy, trong trường hợp này, bị cáo Trần Văn D được xác định là người được giao xe ô tô tải thông qua hợp đồng, việc điều động xe đi chở hàng ở đâu vào thời gian nào là do Công ty quyết định, Công ty mới là người chiếm hữu, chi phối đối với xe ô tô tải; do đó, Công ty phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Theo quy định của Hợp đồng lao động, giữa Công ty và người lao động không có thỏa thuận nào khác về việc bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra như: Thỏa thuận cùng nhau liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại hoặc thỏa thuận chủ sở hữu bồi thường thiệt hại trước bằng tài sản hợp pháp, sau đó người được giao chiếm hữu, sử dụng sẽ hoàn trả cho chủ sở hữu khoản tiền đã bồi thường trong trường hợp chủ sở hữu có điều kiện bồi thường.

Trong vụ án, bị cáo Trần Văn D bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, lỗi được xác định là lỗi vô ý; không thuộc trường hợp lỗi cố ý hoặc tình thế cấp thiết. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty TNHH vận tải đông lạnh Hương Sen phải có nghĩa vụ bồi thường là đúng quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015; hướng dẫn tại điểm b khoản 2 Điều 2, khoản 4 Điều 12 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Về mức bồi thường trách nhiệm dân sự:

Giữa những người đại diện hợp pháp của của bị hại và bị đơn dân sự không thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm bồi thường; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét chấp nhận các khoản tiền bồi thường với tổng số tiền 262.200.000 đồng (hai trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng) và buộc Công ty phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con của bị hại mỗi tháng 2.500.000 đồng/cháu là phù hợp đúng pháp luật theo quy định tại Điều 584, 591, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 8 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Từ những nhận định trên, kháng cáo của bị đơn dân sự Công ty TNHH vận tải đông lạnh H là không có cơ sở chấp nhận, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L về trách nhiệm dân sự.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công ty TNHH vận tải đông lạnh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người kháng cáo không phù hợp với nhận của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH vận tải đông lạnh H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 22-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện L.

Tuyên xử:

1. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584 và 591, 601 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 8, khoản 4 Điều 12 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Buộc Công ty TNHH vận tải đông lạnh H phải có nghĩa vụ bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Ông Nguyễn Văn Q, bà Bùi Thị G, ông Bùi Như Ch, cháu Nguyễn Kim Ng do ông Nguyễn Thế T đại diện, cháu Bùi Kim Ng do ông Bùi Như Ch đại diện tổng số tiền là: 262.200.000đ (hai trăm sáu mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng); được khấu trừ vào số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) bồi thường trước do ông Bùi Như Chúc đã nhận. Công ty TNHH vận tải đông lạnh H còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 112.200.000đ (một trăm mười hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Buộc Công ty TNHH vận tải đông lạnh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con bị hại gồm cháu Nguyễn Kim Ng và cháu Bùi Kim Ng, mỗi cháu số tiền 2.500.000đ/01 tháng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Nghĩa vụ cấp dưỡng được chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty TNHH vận tải đông lạnh H chậm thi hành số tiền còn phải bồi thường nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Công ty TNHH vận tải đông lạnh H phải chịu phải chịu 5.910.000đ (năm triệu chín trăm mười ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm

ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện L (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công huyện l;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Đông - Trần Nam Phương

Nguyễn Xuân Quang